

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 49/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 27-6-2023.
V/v: Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Thoa;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Nghĩa;

Bà Phan Thị Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thuỳ Trân, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 176/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2023 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1998; cư trú tại: xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Chị Hoàng Thị Ngọc T, sinh năm 1998; cư trú tại: khu phố T, phường P, thành phố T, Phú Yên; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn xin ly hôn, Đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 16/5/2023, nguyên đơn anh Hoàng Văn C trình bày:

Anh và chị Hoàng Thị Ngọc T kết hôn năm 2019 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hoà hợp nên hai người đã sống ly thân từ tháng 6/2020 đến nay. Nay, anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị T.

Về con chung: vợ chồng có một con chung là cháu Hoàng Ngọc Thiên A, sinh ngày 26/10/2019. Ly hôn, anh thống nhất giao con cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng; anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Hoàng Thị Ngọc T trình bày: Chị thống nhất việc kết hôn như anh C trình bày. Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp; chị và anh C sống ly thân từ tháng 6/2020 đến nay. Nay anh C yêu cầu ly hôn thì chị đồng ý ly hôn.

Về con chung: có một con chung như anh C trình bày. Ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nghĩa vụ trả nợ: Không có.

Do nguyên đơn vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn anh Hoàng Văn C có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn anh Hoàng Văn C và bị đơn chị Hoàng Thị Ngọc T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn năm 2019 tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, nguyên đơn và bị đơn sống hạnh phúc một thời gian thì đến đầu năm 2020 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp; nay nguyên đơn yêu cầu được ly hôn với bị đơn. Xét thấy, nguyên đơn và bị đơn đã sống ly thân từ tháng 6/2020 đến nay, không còn quan tâm đến nhau là không thực hiện đúng theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình về tình nghĩa vợ chồng dẫn đến hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; bị đơn thống nhất ly hôn với nguyên đơn. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho nguyên đơn được ly hôn với bị đơn.

[3] Về con chung: Nguyên đơn và bị đơn có một con chung là Hoàng Ngọc Thiên A, sinh ngày 26/10/2019. Bị đơn có yêu cầu được trực tiếp nuôi con và nguyên đơn cũng có ý kiến thống nhất giao con cho bị đơn nuôi dưỡng là đúng quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bị đơn, giao con chung cho bị đơn trực tiếp nuôi dưỡng. Bị đơn không yêu cầu nguyên đơn cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí:

Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, anh Hoàng Văn C được ly hôn với chị Hoàng Thị Ngọc T.

2. Về nuôi con chung: Giao con Hoàng Ngọc Thiên A, sinh ngày 26/10/2019 cho bị đơn chị Hoàng Thị Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng; nguyên đơn anh Hoàng Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Nguyên đơn có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

4. Về án phí: Nguyên đơn anh Hoàng Văn C phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng tại Biên lai số 0008091 ngày 13/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; nguyên đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- UBND P. P, TP. T;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hoà
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Khánh Thoa

